TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Trung Thành

2. Ông Cầm Văn Quynh

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở UBND xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/QĐXXST-HS, ngày 03/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T -** Sinh năm: 1998. Tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản H, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp:trồng trọt; Trình độ văn hóa 10/12; Dân tộc: Thái;

Con ông: Lò Văn U và bà: Lường Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 03/01/2018 Tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, phối hợp với Đồn biên phòng Mường Lạn làm nhiệm vụ tại khu vực bản Khá, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp bắt quả tang Lò Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon mầu trắng bên trong có 06

viên nén mầu hồng nghi ma túy tổng hợp Thịnh khai nhận đó là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Lò Văn T về Công an huyện Sốp Cộp xử lý theo quy định của pháp luật

Ngày 04/01/2018 tại phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng thu giữ. Kết quả cân tịnh 06 viên nén mầu hồng nghi là ma túy tổng hợp thu của Lò Văn T ngày 03/01/2018, xác định tổng khối lượng là 0,57 gam. Lấy 03 viên có khối lượng 0,28 gam làm mẫu giám định ký hiệu T. Còn lại 03 viên có khối lượng 0,29 gam ký hiệu T1 lưu kho vật chứng Công an huyện Sốp Cộp.

Kết luận giám định số: 172/KLMT ngày 11/01/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "*Mẫu giám định lý hiệu T là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, Khối lượng mẫu gửi giám định 0,28 gam; Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,57 gam, loại chất Methamphetamine"*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/01/2018, Lò Văn T đang làm kè đá thuê tại bản Mường Lạn, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp thì lên cơn nghiện ma túy nên một mình mang theo số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* đi bộ từ bản Mường Lạn, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp đến cụm Co Hạ thuộc bản Khá, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp với mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến Cụm Co Hạ thì Lò Văn T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết hỏi và mua được 06 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)*. Mua được ma túy T cầm trong lòng bàn tay trái quay về bản Mường Lạn, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp khi đi đến khu vực bản Khá, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp thì gặp tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Đồn biên phòng Mường Lạn đang làm nhiệm vụ tại đó kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 33 /CT – VKS, ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp để xét xử bị cáo Lò Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo: Lò Văn T từ 16 đến 20 tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn T nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã trực tiếp tàng trữ 0,57 gam, loại chất Methamphetamine với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong vụ án này số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không lớn; ngoài mục đích sử dụng ra bị cáo không còn mục đích nào khác do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ được đưa vào cơ thể con người làm suy thoái giống loài, nếu để lây lan, trôi nổi trong xã hội làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp. Do đó bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự, theo báo cáo của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thì bị cáo thường xuyên mua hồng phiến về sử dụng và tiếp xúc với các đối tượng lạ mặt nghiện ma túy và vắng mặt tại nơi cư trú không rõ lý do. Do đó để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo HĐXX xét thấy hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7] Vật chứng thu giữ của vụ án: Đối với 0,29 gam loại chất Methamphetamine là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, tài sản không có gì nên không áp dụng hình pháp bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Lò Văn T phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo: Lò VănT 18 *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để tiêu huỷ 0,29 gam Methamphetamine ký hiệu T1. Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 11/4/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)*

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 16/5/2018

Nơi nhận:
- *Bị cáo*;
- *VKS huyện Sốp Cộp;*
- *Tòa án tỉnh Sơn La;*
- *Trại tạm giam tỉnh Sơn La;*
- *Công an huyện Sốp Cộp;*
- *Sơ tư pháp tỉnh Sơn La;*
- *THAHS;*
- *CCTHADS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường